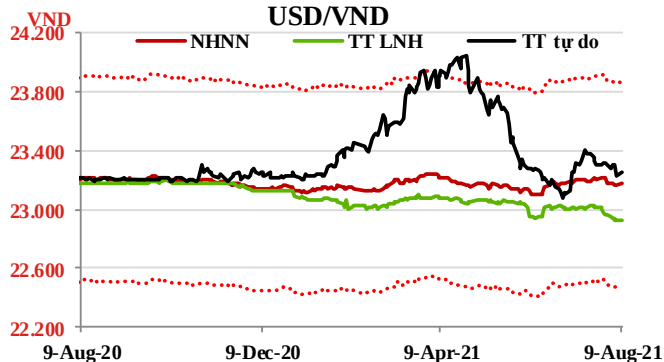


Tin trong nước ngày 09/08

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 09/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.173 VND/USD, tăng 06 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được giữ nguyên niêm yết ở mức 22.975 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.818 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.926 VND/USD, không thay đổi so với phiên 06/08. Tỷ giá trên thị trường tự do giữ nguyên ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 23.190 - 23.290 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 09/08, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,01 – 0,04 đpt ở hầu hết các kỳ hạn từ 1M trở xuống ngoại trừ không thay đổi ở kỳ hạn 2W so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 0,95%; 1W 1,10%; 2W 1,23% và 1M 1,39%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở kỳ hạn ON trong khi tăng 0,01 đpt ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 0,15%; 1W 0,19%; 2W 0,23%, 1M 0,33%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở các kỳ hạn 3Y và 5Y trong khi tăng ở các kỳ hạn dài hơn, giao dịch tại: 3Y 0,80%; 5Y 0,98%; 7Y 1,27%; 10Y 2,12%; 15Y 2,31%.
- Nghị vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không còn khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 09/08, NHCSXH huy động thành công 3.400/4.000 tỷ đồng TPCPBL gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 85%). Trong đó, kỳ hạn 10 năm huy động thành công 1.400/2.000 tỷ đồng, kỳ hạn 15 năm huy động toàn bộ 2.000 tỷ đồng. Lãi suất trúng thầu lần lượt tại 2,42%/năm (-0,05%) và 2,58%/năm (-0,01%).
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, thị trường diễn biến tích cực, cả 3 chỉ số đều giao dịch trên mốc tham chiếu. Chốt phiên, VN-Index tăng 18,41 điểm (+1,37%) lên 1.359,86 điểm; HNX-Index tăng 5,22 điểm (+1,60%) lên 530,68 điểm; UPCoM-Index tăng 1,10 điểm (+1,25%) lên 89,38 điểm. Thanh khoản thị trường tương tự phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt trên 27.400 tỷ VND. Khối ngoại mua ròng gần 97 tỷ VND trên cả ba sàn.
- Theo Bộ Tài chính, tổng thu thực hiện NSNN tháng 7 ước đạt 126,7 nghìn tỷ đồng; lũy kế thu 7 tháng đạt 912,1 nghìn tỷ đồng, bằng 67,9%, dự toán, tăng 15,6% so với cùng kỳ năm 2020.** Trong đó: Thu nội địa tháng 7 ước đạt 101,3 nghìn tỷ đồng; lũy kế thu 7 tháng đạt 744 nghìn tỷ đồng, bằng 65,6% dự toán, tăng 12,9% so với cùng kỳ năm 2020; Thu từ dầu thô tháng 7 ước đạt 3,1 nghìn tỷ đồng; lũy kế thu 7 tháng đạt 22 nghìn tỷ đồng, bằng 94,9% dự toán, nhưng giảm 5% so với cùng kỳ năm 2020; Thu cân đối NS từ XNK tháng 7 ước đạt 22,3 nghìn tỷ đồng; lũy kế thu 7 tháng đạt 145,4 nghìn tỷ đồng, bằng 81,5% dự toán, tăng 37,5% so với cùng kỳ 2020. Tổng chi cân đối NSNN tháng 7 ước đạt 111,9 nghìn tỷ đồng. Lũy kế chi 7 tháng ước đạt 810,6 nghìn tỷ đồng, bằng 48% dự toán, trong đó: chi ĐTPPT đạt 169,3 nghìn tỷ đồng, bằng 35,5% dự toán Quốc hội quyết định; chi trả nợ lãi đạt 65,2 nghìn tỷ đồng, bằng 59,2% dự toán; chi thường xuyên đạt 572,2 nghìn tỷ đồng, bằng 55,2% dự toán.



Lãi suất LNH					Trái phiếu		
Kỳ hạn	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.95	-0.04	0.15	0.00	3Y	0.80	-0.002
1W	1.10	-0.01	0.19	0.01	5Y	0.98	-0.006
2W	1.23	0.00	0.23	0.01	7Y	1.27	0.008
1M	1.39	-0.03	0.33	0.01	10Y	2.12	0.028
2M	1.53	-0.03	0.41	0.01	15Y	2.31	0.026
3M	1.65	0.00	0.53	0.01			
6M	1.84	0.00	0.78	-0.05			
9M	2.50	0.00	1.14	0.03			
1Y	2.83	-0.12	1.20	0.01			

Nguồn: Reuters

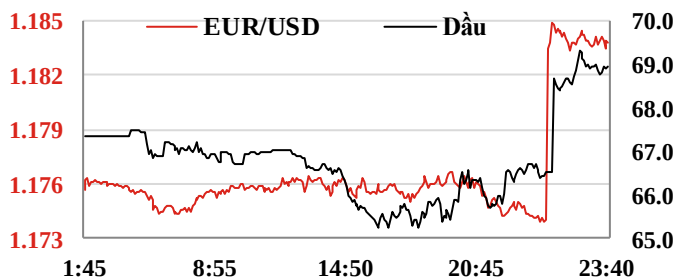
Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
09-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
06-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
05-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

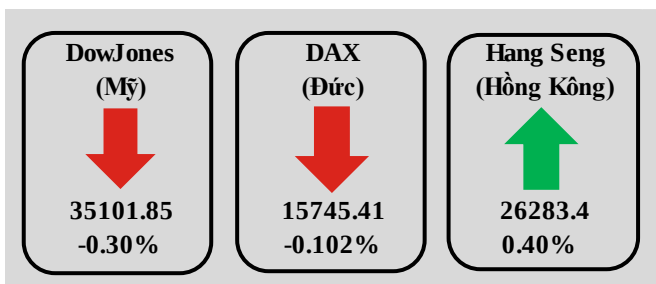
Thị trường TPCP sơ cấp

đơn vị: tỷ đồng						
TCPH	Ngày ĐT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
VBSP	9-Aug-21	10	2000	1400	2.42%	-0.05%
VBSP	9-Aug-21	15	2000	2000	2.58%	-0.01%
Tổng			4000	3400		

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1359.86	330.68	89.38
%/ngày	1.37%	1.60%	1.25%
%/31/12/2020	23.19%	62.8%	20.1%
KLGD (tr.đ.vị)	688.43	136.71	72.7
GTGD (tỷ đ)	22629.55	3396.76	1407.47
NDINN mua (tỷ đ)	1466.59	28.99	0.40
NDINN bán (tỷ đ)	1356.48	42.16	0.41



	9 Aug 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	92.95	0.16%	0.97%	3.34%
USD/CNY	6.49	0.05%	0.37%	-0.60%
USD/EUR	0.85	0.20%	1.11%	4.06%
USD/JPY	110.28	0.03%	0.92%	6.82%
USD/KRW	1146.89	0.17%	-0.29%	5.76%
USD/SGD	1.36	0.22%	0.30%	2.75%
USD/TWD	27.82	0.04%	-0.40%	-0.92%
USD/THB	33.46	0.03%	1.58%	11.38%
USD/VND Trung tâm	23173	0.03%	-0.03%	0.18%
USD/VND LNH	22926	0.00%	-0.10%	-0.70%
USD/VND tự do	23190	-0.04%	-0.04%	-0.47%
Vàng	1729.46	-1.89%	-4.63%	-8.81%
Dầu	66.48	-2.64%	-6.71%	37.02%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0788	0.0003		
SW	0.0900	0.0034		
1M	0.0953	0.0001	0.2650	0.0000
2M	0.1099	0.0036		
3M	0.1273	-0.0011	0.4294	0.0000
6M	0.1496	0.0003	0.5911	0.0000
1Y	0.2378	0.0004	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 06/08/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	21/09/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	09/09/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	23/09/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	22/09/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	07/09/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Thị trường lao động nước Mỹ tiếp tục đón nhận thông tin tích cực.** Bộ Lao động nước này thông báo thị trường trong nước tạo ra 10,07 triệu cơ hội việc làm mới trong tháng 6, cao hơn mức 9,48 triệu của tháng trước đó và đồng thời vượt đáng kể so với kỳ vọng ở mức 9,27 triệu. Reuters cho biết các nhà tuyển dụng đang nỗ lực trong việc gia tăng nhân lực trở lại để bắt kịp với tốc độ hồi phục kinh tế. Số cơ hội việc làm tạo ra trong tháng 6 mặc dù cao nhất lịch sử, song các công ty cũng cho biết nhiều người dân vẫn đang lo sợ về dịch bệnh và tìm kiếm các công việc tại nhà, thay vì nhận các việc làm tại văn phòng, nhà máy.
- Xuất nhập khẩu của nước Đức mở rộng hơn trong tháng 6.** Văn phòng Thống kê Liên bang Đức cho biết kim ngạch xuất khẩu của nước này đạt 118,7 tỷ EUR trong tháng 6, tăng 1,3% m/m, tương đương 23,6% y/y. Ở chiều nhập khẩu, kim ngạch tháng 6 đạt 102,4 tỷ EUR, tăng nhẹ 0,6% m/m, tương đương 27,0% y/y. Như vậy, cán cân thương mại của nước Đức trong tháng 6 thặng dư 16,3 tỷ EUR, cao hơn nhiều so với mức thặng dư 12,8 tỷ của tháng 5 và đồng thời vượt mạnh so với mức thặng dư 13,9 tỷ theo kỳ vọng của các chuyên gia.
- CPI của Trung Quốc vẫn ở mức thấp, mặc dù PPI đã tăng vọt.** Cục Thống kê Trung Quốc cho biết chỉ số giá sản xuất PPI của nước này tăng 9,0% y/y trong tháng 7, cao hơn mức tăng 8,8% của tháng trước đó và đồng thời cao hơn mức tăng 8,6% theo dự báo. Đây là mức PPI y/y cao nhất kể từ tháng 11/2018 cho tới nay. Nguyên nhân chính vẫn do giá cả nguyên liệu và đặc biệt là nhiên liệu tiếp tục duy trì ở mức cao trong tháng vừa qua, trong bối cảnh Trung Quốc nỗ lực duy trì đà phục hồi kinh tế. Tuy nhiên, chỉ số giá tiêu dùng CPI toàn phần của Trung Quốc chỉ tăng 1,0% y/y trong tháng 7, thấp hơn mức 1,1% của tháng 6 và cao hơn so với mức 0,8% theo dự báo. Mức CPI này được cho là thấp hơn mức 3,0% mà thị trường ngầm hiểu là mục tiêu của NHTW Trung Quốc PBOC.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
09-08	8:30	*	CPY Trung Quốc yy T7	1.0	0.8	1.1
09-08	8:30	*	PPI Trung Quốc yy T7	9.0	8.6	8.8
09-08	13:00	*	Cán cân thương mại Đức T6	16.3B	13.9B	12.6B
09-08	21:00	**	Số cơ hội việc làm mới tại Mỹ T6	10.07M	9.27M	9.48M
09-08	6:50	*	Cán cân vãng lai Nhật Bản T6		1.71M	1.87M
09-08	16:00	**	Nhiệm tin kinh tế ZEW Eurozone T8		55.3	61.2

Daily .VNI

17/2/2021 - 27/8/2021 (HAN)



VN-Index tiếp tục tăng nhẹ lên mức 1359,86 điểm. Cây nến xanh dài nằm ở trên các đường SMA20 và SMA50 cho thấy sự tích cực của thị trường, chỉ số được kỳ vọng tiếp tục tăng trong phiên hôm nay.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.340 – 1.320

Ngưỡng kháng cự: 1.380 – 1.400

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn